

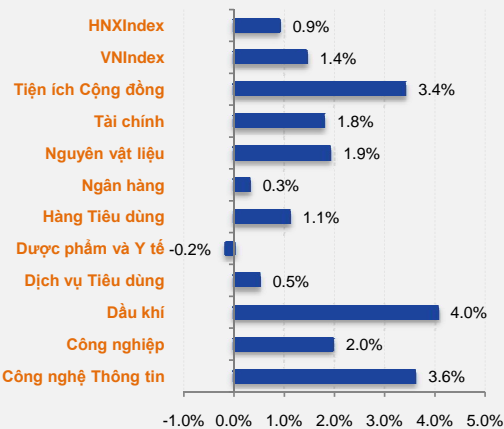


## BẢN TIN TUẦN

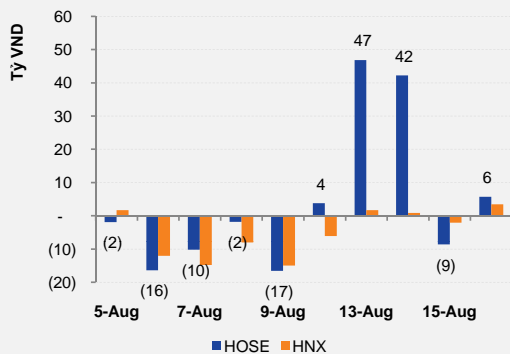
Tuần GD từ: 8/12/2013 - 8/16/2013

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
<b>Thống kê thị trường</b>				
Index	507.8	↑ 1.4%	62.3	↑ 0.9%
KLGD (trCP)	227.8	↑ 41.6%	93.1	↑ 13.2%
GTGD (tỷ VND)	4,308.4	↑ 31.2%	866.3	↑ 17.7%
Tổng cung (trCP)	446.6	↑ 18.7%	181.8	↑ 6.1%
Tổng cầu (trCP)	464.4	↑ 38.4%	175.4	↑ 3.8%
<b>Giao dịch NĐT nước ngoài</b>				
KL mua (trCP)	12.12	↑ 25.1%	1.39	↓ -4.2%
KL bán (trCP)	11.43	↓ -3.6%	1.94	↓ -71.9%
GT mua (tỷ VND)	594.18	↑ 18.5%	19.02	↑ 9.4%
GT bán (tỷ VND)	504.2	↓ -8.1%	21.23	↓ -67.5%

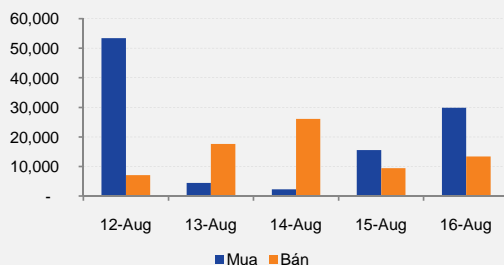
## Biến động giá Ngành theo Tuần



## Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



## Giá trị giao dịch tự doanh trên HOSE



## VN-INDEX TRONG XU HƯỚNG TĂNG ĐIỂM NGẮN HẠN - NHÀ ĐẦU TƯ XEM XÉT TĂNG TỶ TRỌNG CỔ PHIẾU

## Kinh tế vĩ mô

- Tiến độ giải ngân gói tín dụng hỗ trợ nhà ở chậm chạp - Bộ Xây dựng và các địa phương chú trọng giải quyết vướng mắc.

- Nhiều dự án FDI lớn triển khai - Tỷ giá tiếp tục hạ nhiệt - Lãi suất liên ngân hàng duy trì quanh mức 5%.

## Thị trường chứng khoán

- Sau 5 phiên VN-Index giằng co quanh ngưỡng cân tâm lý 500 điểm, thị trường tăng điểm trên hai sàn với thanh khoản tăng khá mạnh so với phiên trước.

- Nhóm cổ phiếu Bluechips giảm bớt sức nóng vào cuối tuần. Dòng tiền đổ vào khá mạnh tại một số cổ phiếu có hệ số beta cao như KBC, ITA. Tuy nhiên sàn HNX vẫn chưa thu hút được nhiều sự quan tâm của nhà đầu tư.

- NĐTNN mua ròng trên sàn HOSE, bán ròng nhẹ sàn HNX. Khỏi ngoại tiếp tục xu hướng tái cơ cấu danh mục đầu tư, bán ra cổ phiếu tài chính, mua cổ phiếu sản xuất.

## Phân tích kỹ thuật

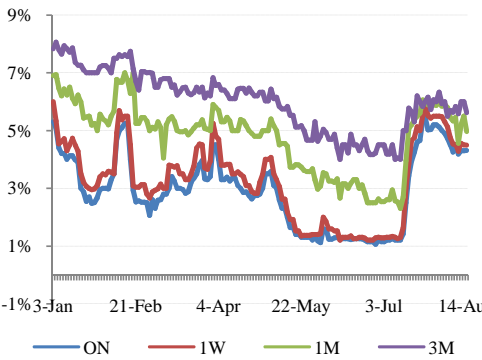
- VN-Index tăng khá mạnh qua ngưỡng cân tâm lý 500 điểm với thanh khoản cải thiện tốt. Vào cuối tuần, thị trường đang giằng co tại mốc kháng cự kỹ thuật 508 điểm.

- HNX-Index cũng ghi nhận tuần tăng điểm nhẹ, tuy nhiên KLGD vẫn ở mức thấp. Vào cuối tuần, thị trường cũng theo diễn biến giằng co khi tiếp cận ngưỡng cân 62.5-63 điểm.

- Chỉ báo RSI của chỉ số VN-Index nằm trên 60 điểm, cho thấy thị trường đang trong vùng lạc quan. RSI của HNX-Index dao động quanh vùng 50 điểm cho thấy tâm lý thị trường có xu hướng ổn định cân bằng.

**Nhận định:** Chỉ số VN-Index điều chỉnh nhẹ khi tiếp cận vùng kháng cự 507-508 điểm - vùng đỉnh ngắn hạn của thị trường trong tháng 7. Với sự tham gia mạnh của dòng tiền, chỉ số VN-Index dự báo sẽ phá vỡ mức kháng cự và tiếp tục tăng điểm trong tuần tới. Ngưỡng cân kỹ thuật tiếp theo của VN-Index là khoảng 520-530 điểm. Đối với sàn HNX, xu thế đi ngang vẫn đang tiếp diễn khi các phiên tăng giảm điểm xen kẽ với nhau trong biên độ hẹp. HNX-Index đang gặp mức cản quanh vùng 62.5-63 điểm của đường trung bình 50 ngày, do vậy sẽ khó tăng điểm trong một vài phiên tới.

Với xu hướng tích cực của VN-Index, nhà đầu tư có thể xem xét mở rộng danh mục, ưu tiên các cổ phiếu cơ bản được thị trường quan tâm.

STT	Thông tin cập nhật trong tuần	Quan điểm đánh giá của SHS
1	<p><b>Tiến độ giải ngân gói tín dụng hỗ trợ nhà ở chậm chạp - Bộ Xây dựng và các địa phương chú trọng giải quyết vướng mắc</b></p>	<p>Đi vào triển khai từ 1/6/2013, tiến độ giải ngân của gói hỗ trợ nhà ở trị giá 30,000 tỷ đồng sau hơn 2 tháng còn rất chậm chạp. Theo NHNN, hiện mới có 2 doanh nghiệp tại Hà Nội và Hồ Chí Minh được vay vốn, với tổng giá trị gần 660 tỷ đồng; 150 khách hàng cá nhân với số tiền vay 46.2 tỷ đồng. Các Ngân hàng mới giải ngân được 33.46 tỷ đồng cho 139 khách hàng cá nhân. Đối với khách hàng doanh nghiệp, mới được giải ngân 34/117.7 tỷ đồng vốn vay cho khách hàng tại Hà Nội, doanh nghiệp tại TP. Hồ Chí Minh chưa thực hiện giải ngân vốn.</p> <p>Trước tình hình trên, UBND Thành phố Hà Nội vừa có ý kiến đề xuất thay đổi một số điểm về thời hạn và đối tượng thụ hưởng của gói hỗ trợ, nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân. Cụ thể, 1/ nới thời hạn cho vay tối thiểu lên 15 năm, thay vì 10 năm như hiện nay; 2/ bổ sung đối tượng là người đã ký hợp đồng mua nhà thu nhập thấp, nhà xã hội trước ngày 7/1/2013, hiện đang đóng tiền theo tiến độ dự án. Để giải quyết vướng mắc trong việc xác định cá nhân/hộ gia đình thuộc diện được thụ hưởng gói hỗ trợ, UBND giao Sở Xây dựng dự thảo văn bản hướng dẫn các quận, huyện, thị xã và các sở, ngành liên quan thống nhất quy trình, thủ tục xác nhận tình trạng nhà ở, thành viên trong gia đình, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp và ngân hàng thẩm định điều kiện cho vay.</p> <p>Bộ Xây dựng cũng có ý kiến chỉ đạo việc thực hiện chính sách, pháp luật về nhà ở, đất ở của người Việt Nam định cư tại nước ngoài khi về mua nhà trên địa bàn cả nước. Theo đó, các thủ tục liên quan đến công chứng, cấp giấy chứng nhận nhà ở được điều chỉnh theo hướng thông thoáng hơn. Động thái này kỳ vọng sẽ giúp thúc đẩy giao dịch mua nhà của người Việt Nam ở nước ngoài, tăng sức cầu cho thị trường BĐS vốn vẫn trầm lắng hiện nay.</p> <p>Tỷ giá VND/USD tại ngân hàng và thị trường tự do tiếp tục xu hướng giảm. Vietcombank hôm nay tiếp tục giảm giá bán xuống còn 21,120 đồng, giá mua vào chỉ quanh 21,070 đồng, thấp hơn mức giá mua 21,100 đồng của Sở giao dịch NHNN. Giá mua bán USD trên thị trường tự do cũng theo xu hướng giảm, hiện còn 21,170-21,240 đồng.</p> <p>Nhiều dự án FDI lớn được triển khai và nhập siêu trong 7 tháng đầu năm theo chiều hướng giảm là nguyên nhân quan trọng giúp hạ nhiệt tỷ giá. Theo Tổng cục Hải quan, nhập siêu 7 tháng đầu năm của cả nước chỉ ở mức 277 triệu USD, thấp hơn nhiều so với con số ước nhập siêu 733 triệu USD được Tổng cục Thống kê công bố trước đó.</p> <p>Dòng tiền cho vay kỳ hạn 2-3 tháng đáo hạn trên thị trường liên Ngân hàng giúp cải thiện đáng kể thanh khoản toàn hệ thống. Lãi suất liên ngân hàng tiếp tục giảm nhẹ ở cả 4 kỳ hạn. Tín phiếu đáo hạn và khả năng NHNN mua vào ngoại tệ cũng giúp lãi suất liên ngân hàng hạ nhiệt, dù NHNN tiếp tục hút tiền trên OMO.</p>
2	<p><b>Nhiều dự án FDI lớn triển khai - Tỷ giá tiếp tục hạ nhiệt - Lãi suất liên ngân hàng duy trì quanh mức 5%</b></p> <p>Diễn biến lãi suất liên ngân hàng từ đầu năm</p>  <p>— ON — 1W — 1M — 3M</p> <p>Nguồn: Reuters</p>	



## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

## VN-INDEX



Minor Trend	Short term trend	Intermediate Trend
Tăng	Giảm	Đi ngang

**Ghi chú:**

Minor Trend là xu hướng từ 5 ngày đến 10 ngày

short term trend là xu hướng từ 10 ngày đến 3 tuần

Intermediate trend là xu hướng từ 3 tuần đến 6 tháng



Minor Trend	Short term trend	Intermediate Trend
Đi ngang	Giảm	Tăng

**Ghi chú:**

Minor Trend là xu hướng từ 5 ngày đến 10 ngày

short term trend là xu hướng từ 10 ngày đến 3 tuần

Intermediate trend là xu hướng từ 3 tuần đến 6 tháng

- VN-Index điều chỉnh nhẹ sau 2 phiên tăng điểm khá, thị trường giảm 0.43 điểm (-0.08%) và đóng cửa ở mức 507.79 điểm. Như vậy đây là tuần thứ 2 liên tiếp thị trường tăng điểm.

- KLGD tiếp tục duy trì ở mức trên 60 triệu cổ phiếu trong phiên hôm nay, dòng tiền đang tham gia mạnh vào thị trường.

- Chỉ số RSI điều chỉnh nhẹ nhưng vẫn trên 60 điểm cho thấy thị trường đang trong vùng lạc quan.

**Nhận định:** Chỉ số Vn-Index đóng cửa tuần bằng một phiên giảm điểm nhẹ sau khi chạm dải Bollinger trên được coi là một tín hiệu điều chỉnh ngắn hạn. Vùng 507 - 508 điểm cũng là vùng đỉnh ngắn hạn của thị trường trong tháng 7. Cùng với sự tham gia mạnh của dòng tiền nhiều khả năng chỉ số sẽ phá vỡ mức kháng cự này và tiếp tục tăng điểm trong tuần tới với mục tiêu ban đầu là 520 điểm. Nhà đầu tư có thể xem xét mở rộng danh mục của mình, ưu tiên các cổ phiếu cơ bản được thị trường quan tâm nhiều.

## HNX-INDEX

- HNX-Index giảm nhẹ 0.08 điểm (-0.13%) và đóng cửa ở mức 62.25 điểm. Xét theo biểu đồ tuần chỉ số này đang dao động quanh mức 60.5 - 62.5 điểm và chưa có dấu hiệu bứt phá.

- KLGD giảm trở lại, lực cầu không tham gia đáng kể vào thị trường, giao dịch tương đối ảm đạm.

- Chỉ số RSI của thị trường vẫn dao động quanh vùng 50 điểm cho thấy tâm lý thị trường có xu hướng ổn định cân bằng.

**Nhận định:** Xu thế đi ngang của thị trường vẫn đang tiếp diễn khi các phiên tăng giảm điểm xen kẽ với nhau trong biên độ hẹp. Khối lượng giao dịch không có nhiều biến động và vẫn ở mức thấp cho thấy nhà đầu tư vẫn chưa thực sự quan tâm đến các cổ phiếu trên sàn HNX. Hiện tại HNX-Index đang gặp mức cản quanh vùng 62.5-63 điểm của đường trung bình 50 ngày, do vậy sẽ khó tăng điểm trong một vài phiên tới. Hiện tại chúng tôi vẫn cho rằng nhà đầu tư có thể xem xét chưa nên mở rộng vị thế đầu tư tại sàn HNX do yếu tố thanh khoản không ổn định, gần mức cản và dòng tiền chưa tham gia đáng kể vào sàn này.

Dòng tiền tiếp tục quan tâm tới nhóm cổ phiếu có yếu tố cơ bản tốt, có KQKD Q2 khả quan tại sàn HOSE. Dòng tiền tham gia sàn HNX rất hạn chế.

Chúng tôi duy trì nhận định nhóm cổ phiếu Bluechips có nền tảng cơ bản tốt vẫn là cơ hội đầu tư đáng quan tâm trong năm 2013. Chúng tôi thống kê Top 10 mã cổ phiếu có KLGD bình quân > 50,000 cổ phiếu/phần trong 1 tháng gần nhất, theo một số chỉ tiêu tài chính sau:

**TOP CỔ PHIẾU CÓ TĂNG TRƯỞNG LỢI NHUẬN Q2.2013 SO CÙNG KỲ CAO NHẤT**

STT	Mã	LNST Q2 (tỷ)	% so Q2.2012	6T/2013 (tỷ)	% so 6T/2012	% so KH 2013	BVPS (VND)	EPS (VND)	P/E	P/B	ROA (%)	ROE (%)
1	VDS	5.82	5190.9%	5.95	80.3%	31.7%	6,885	(737)	-4.34	0.46	-27.45	17.74
2	KMR	10.03	1123.2%	5.26	387.0%	42.6%	12,998	110	24.65	0.21	3.05	23.13
3	PPC	682.68	987.6%	1626.69	732.1%	485.0%	15,679	5,411	4.21	1.45	40.39	14.37
4	NKG	17.49	801.5%	42.76	1266.1%	114.0%	10,736	(1,991)	-4.82	0.89	-1.81	5.85
5	NDN	8.22	466.9%	8.89	217.5%	71.5%	11,343	988	6.99	0.61	9.35	17.79
6	HNM	3.07	413.3%	1.24	162.9%	40.0%	10,629	356	23.06	0.77	-3.29	20.43
7	KLS	31.77	375.5%	82.75	65.6%	#DIV/0!	12,626	244	35.22	0.68	33.37	46.4
8	PGS	73.46	344.7%	124.65	170.4%	68.9%	22,330	5,218	4.08	0.95	4.81	18.72
9	HAR	7.18	230.9%	9.55	199.4%	16.4%	10,738	448	24.53	1.02	27.04	40.41
10	TCM	39.4	174.6%	62.03	21289.7%	68.7%	14,204	758	18.46	0.99	1.54	10.87

**TOP CỔ PHIẾU CÓ KQKD 6 THÁNG ĐẦU NĂM TĂNG TRƯỞNG SO CÙNG KỲ CAO NHẤT**

STT	Mã	LNST Q2 (tỷ)	% so Q2.2012	6T/2013 (tỷ)	% so 6T/2012	% so KH 2013	BVPS (VND)	EPS (VND)	P/E	P/B	ROA (%)	ROE (%)
1	TCM	39.40	174.6%	62.03	21289.7%	68.7%	14,204	758	18.5	0.99	1.54	10.87
2	FCM	13.15	#DIV/0!	24.91	1507.34%	25.9%	10,947	861	12.0	0.94	8.92	30.40
3	NKG	17.49	801.5%	42.76	1266.13%	114.0%	10,736	(1,991)	-4.8	0.89	(1.81)	5.85
4	PPC	682.68	987.6%	1626.69	732.11%	485.0%	15,679	5,411	4.2	1.45	40.39	14.37
5	KMR	10.03	1123.2%	5.26	387.04%	42.6%	12,998	110	24.7	0.21	3.05	23.13
6	VGS	6.73	101.5%	12.46	340.28%	92.3%	12,755	326	14.4	0.37	0.71	3.42
7	NDN	8.22	466.9%	8.89	217.50%	71.5%	11,343	988	7.0	0.61	9.35	17.79
8	KSS	4.02	136.1%	9.89	200.71%	#DIV/0!	15,571	704	8.4	0.38	4.65	23.48
9	HAR	7.18	230.9%	9.55	199.37%	16.4%	10,738	448	24.5	1.02	27.04	40.41
10	PGC	31.15	73.8%	51.6	181.05%	79.9%	12,521	1,267	7.7	0.77	3.32	14.32

**TOP CỔ PHIẾU CÓ KQKD 6 THÁNG HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN NĂM CAO NHẤT**

STT	Mã	LNST Q2 (tỷ)	% so Q2.2012	6T/2013 (tỷ)	% so 6T/2012	% so KH 2013	BVPS (VND)	EPS (VND)	P/E	P/B	ROA (%)	ROE (%)
1	PPC	682.68	987.6%	1626.69	732.11%	485.0%	15,679	5,411	4.2	1.45	40.39	14.37
2	PSI	0.61	-84.9%	3.87	-8.3%	192.5%	9,920	(26)	-234.6	0.61	0.38	31.67
3	BTP	38.27	-44.2%	85.39	51.75%	158.7%	15,892	2,327	5.9	0.86	12.00	11.14
4	VND	76.68	158.5%	103.96	73.06%	137.2%	12,005	1,160	7.4	0.72	52.47	82.12
5	PGD	109.27	-61.6%	170.62	-55.47%	131.8%	24,424	(1,605)	-18.3	1.20	(0.27)	3.01
6	NKG	17.49	801.5%	42.76	1266.13%	114.0%	10,736	(1,991)	-4.8	0.89	(1.81)	5.85
7	BVS	21.73	-60.6%	56.34	-14.06%	96.9%	16,363	948	10.8	0.62	35.19	61.25
8	LAS	157.09	20.0%	305.78	17.57%	93.7%	15,827	5,137	7.1	2.29	10.97	21.84
9	VGS	6.73	101.5%	12.46	340.28%	92.3%	12,755	326	14.4	0.37	0.71	3.42
10	CSM	119.88	70.3%	188.51	72.30%	91.4%	19,037	4,668	7.8	1.90	13.12	25.66

Ghi chú: EPS, ROA và ROE tính theo dữ liệu bốn quý gần nhất

BV tính theo báo cáo tài chính quý gần nhất

Giá lấy theo giá đóng cửa ngày 16/08/2013.



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NGĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	KBC	1,155,820	CTG	1,047,619
2	HAG	651,320	ITA	790,220
3	GAS	604,200	BVH	606,950
4	HPG	497,140	EIB	574,880
5	PVD	438,420	SHI	378,620

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	OCH	105,000	SHB	189,468
2	PVC	84,766	ACB	149,700
3	PVS	73,925	DBC	118,800
4	SD6	70,000	IDJ	108,600
5	VND	63,735	VCG	94,500

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ITA	5.6	6.2	↑10.71%	15,757,130
FLC	5.5	5.4	↓-1.82%	13,553,410
PVT	5.7	6.6	↑15.79%	11,807,710
OGC	9.3	9.6	↑3.23%	8,822,550
HQC	6.0	6.3	↑5.00%	7,747,550

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	6.4	6.3	↓-1.05%	11,826,905
SCR	6.5	6.4	↓-1.6%	11,267,310
KLS	8.4	8.6	↑2.56%	10,405,332
PVX	4.2	4.2	↓-0.41%	8,321,182
FIT	14.4	16.0	↑11.07%	6,607,100

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BBC	26.0	34.1	8.1	↑31.15%
HHS	17.3	20.4	3.1	↑17.92%
RAL	53.5	63.0	9.5	↑17.76%
PVT	5.7	6.6	0.9	↑15.79%
VHG	6.5	7.4	0.9	↑13.85%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TKU	6.2	8.6	2.4	↑38.71%
VNT	20.0	25.9	5.9	↑29.50%
HDA	7.4	9.3	1.9	↑25.68%
NDX	5.5	6.9	1.4	↑25.45%
SCL	8.6	10.4	1.8	↑20.39%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

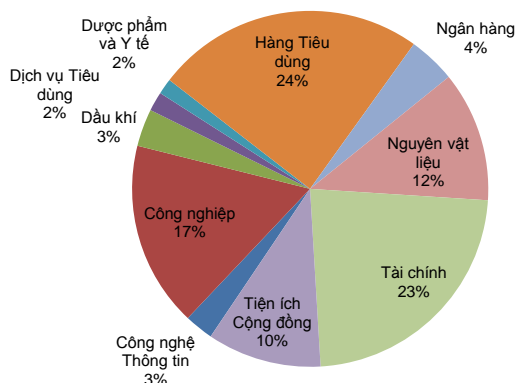
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VLF	8.5	7.0	-1.5	↓-17.65%
VCF	182.0	150.0	-32.0	↓-17.58%
SHI	4.1	3.5	-0.6	↓-14.63%
RDP	15.0	13.0	-2.0	↓-13.33%
TMT	5.7	5.0	-0.7	↓-12.28%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
MCO	2.8	1.9	-0.9	↓-32.14%
FDT	39.0	28.5	-10.5	↓-26.92%
DAC	7.3	5.4	-1.9	↓-25.52%
TTZ	15.1	11.3	-3.8	↓-25.17%
SJM	1.6	1.2	-0.4	↓-24.13%

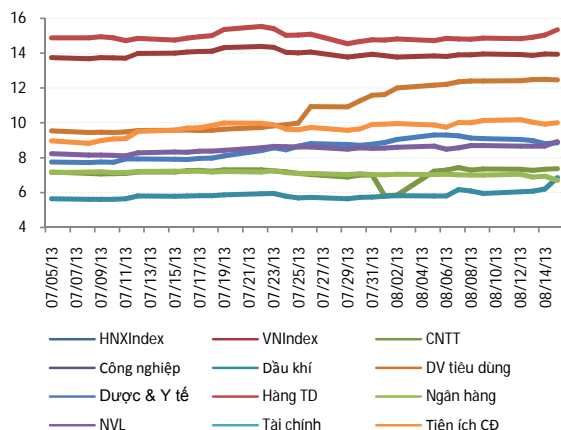
(\*) Giá điều chỉnh

## THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

### Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



### Chuỗi PE ngành và thị trường



### Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ITA	15,757,130	0.3%	42	148.9	0.5
FLC	13,553,410	4.3%	661	8.2	0.3
PVT	11,807,710	5.9%	667	9.9	0.6
OGC	8,822,550	0.6%	69	139.0	0.9
HQC	7,747,550	2.7%	275	22.9	0.6

### Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	11,826,905	-2.9%	-332	-	0.6
SCR	11,267,310	-3.0%	-450	-	0.4
KLS	10,405,332	1.9%	244	35.2	0.7
PVX	8,321,182	-36.4%	-2,642	-	0.7
FIT	6,607,100	6.4%	792	20.3	1.5

### Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BBC	↑ 31.2%	6.5%	2,375	14.4	0.9
HHS	↑ 17.9%	19.7%	2,219	9.2	1.7
RAL	↑ 17.8%	16.8%	7,120	8.8	1.5
PVT	↑ 15.8%	5.9%	667	9.9	0.6
VHG	↑ 13.8%	9.2%	1,381	5.4	0.4

### Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TKU	↑ 38.7%	17.6%	1,918	4.5	0.7
VNT	↑ 29.5%	26.2%	4,833	4.8	1.2
HDA	↑ 25.7%	14.1%	1,819	5.1	0.7
NDX	↑ 25.5%	7.8%	862	8.0	0.6
SCL	↑ 20.4%	1.1%	136	75.1	0.8

### Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
KBC	1,155,820	-10.0%	-1,381	-	0.6
HAG	651,320	5.0%	934	23.2	1.2
GAS	604,200	41.6%	6,429	10.9	4.1
HPG	497,140	16.5%	3,419	9.5	1.5
PVD	438,420	21.8%	7,527	7.7	1.6

### Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
OCH	105,000	6.7%	704	35.5	2.3
PVC	84,766	10.1%	1,741	8.7	1.0
PVS	73,925	15.6%	2,599	6.2	1.0
SD6	70,000	16.3%	2,524	3.4	0.6
VND	63,735	10.0%	1,136	7.7	0.7

### Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	132,650	41.6%	6,429	10.9	4.1
VNM	125,024	40.5%	7,699	19.5	7.3
CTG	63,363	19.3%	2,662	7.3	1.3
VCB	62,570	9.9%	1,785	15.1	1.5
MSN	61,700	4.8%	1,047	83.6	4.1

### Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	14,283	0.3%	40	388.9	1.1
SQC	8,602	5.9%	726	107.8	6.3
PVS	7,237	15.6%	2,599	6.2	1.0
SHB	5,671	-2.9%	-332	-	0.6
OCH	5,000	6.7%	704	35.5	2.3





## LỊCH SỰ KIỆN TUẦN

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
8/8/2013	8/16/2013	8/16/2013	8/16/2013	<b>DCL</b>	Niêm yết thêm
8/9/2013	8/16/2013	8/16/2013	8/16/2013	<b>OPC</b>	Niêm yết thêm
7/16/2013	8/16/2013	8/1/2013	7/30/2013	<b>BTT</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/1/2013	8/16/2013	8/12/2013	8/8/2013	<b>TTF</b>	Phát hành cổ phiếu
7/31/2013	8/16/2013	8/12/2013	8/8/2013	<b>AME</b>	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
8/1/2013	8/19/2013	8/12/2013	8/8/2013	<b>FCN</b>	Phát hành cổ phiếu
8/8/2013	8/19/2013	8/16/2013	8/16/2013	<b>VSC</b>	Niêm yết thêm
7/17/2013	8/19/2013	8/16/2013	8/16/2013	<b>TTZ</b>	Đại hội Cổ đông Bất thường
8/8/2013	8/20/2013	8/16/2013	8/16/2013	<b>DXG</b>	Đại hội Cổ đông Bất thường
7/24/2013	8/20/2013	8/5/2013	8/1/2013	<b>VCM</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/7/2013	8/20/2013	8/20/2013	8/16/2013	<b>AVF</b>	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
8/15/2013	8/21/2013	8/16/2013	8/16/2013	<b>VNH</b>	Thay đổi BLĐ
8/15/2013	8/22/2013	8/16/2013	8/16/2013	<b>VTF</b>	Niêm yết thêm
7/24/2013	8/22/2013	8/5/2013	8/1/2013	<b>KHA</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/12/2013	8/22/2013	8/20/2013	8/16/2013	<b>TMW</b>	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
8/1/2013	8/22/2013	8/8/2013	8/6/2013	<b>ADC</b>	Phát hành cổ phiếu
7/29/2013	8/22/2013	8/9/2013	8/7/2013	<b>BMC</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/25/2013	8/23/2013	8/5/2013	8/1/2013	<b>SJ1</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/24/2013	8/23/2013	8/8/2013	8/6/2013	<b>HLC</b>	Phát hành cổ phiếu
7/24/2013	8/23/2013	8/16/2013	8/16/2013	<b>BBC</b>	Họp Hội đồng Quản trị
8/13/2013	8/23/2013	8/16/2013	8/16/2013	<b>VHC</b>	Niêm yết thêm
7/25/2013	8/26/2013	8/8/2013	8/6/2013	<b>BTP</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/23/2013	8/26/2013	8/9/2013	8/7/2013	<b>DBT</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/24/2013	8/27/2013	8/16/2013	8/16/2013	<b>VNS</b>	Đại hội Cổ đông Bất thường
7/30/2013	8/28/2013	8/7/2013	8/5/2013	<b>SDC</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/30/2013	8/28/2013	8/16/2013	8/16/2013	<b>AGD</b>	Tạm dừng Niêm yết
7/18/2013	8/28/2013	8/5/2013	8/1/2013	<b>NSC</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/1/2013	8/28/2013	8/16/2013	8/14/2013	<b>SHP</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/6/2013	8/28/2013	8/16/2013	8/14/2013	<b>VTL</b>	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
8/6/2013	8/29/2013	8/15/2013	8/13/2013	<b>AGF</b>	Phát hành cổ phiếu



---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm Hội  
nghị Công đoàn, Số 01 Yết  
Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: (84-4)-3818 1888  
Fax: (84-4)-3818 1688

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238  
Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn  
Thái Bình, Q.1, TP.HCM  
Tel: (84-8)-3915 1368  
Fax: (84-8)-3915 1369

**Chi nhánh Đà Nẵng**

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà  
Nẵng  
Tel: (84-511)-352 5777  
Fax: (84-511)-352 5779

---

**Website:** [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Người thực hiện:

**Đoàn Thị Ánh Nguyệt**  
[nguyet.dta@shs.com.vn](mailto:nguyet.dta@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi [StoxPlus Corporation](#)*